

THÔNG BÁO

V/v xin báo giá vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm

Lời đầu tiên, Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác từ các quý đơn vị.

Căn cứ Công văn số 2092/SYT-NVD ngày 4/8/2023 của Sở Y tế về việc danh mục vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm năm 2023- 2024 không lựa chọn được nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 2317/SYT-NVD ngày 23/8/2023 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc kết quả lựa chọn nhà thầu vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm năm 2023-2024;

Căn cứ Thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ vào nhu cầu sử dụng một số vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hoá chất xét nghiệm không trúng thầu nhưng cần thiết để phục vụ công tác khám chữa bệnh của bệnh viện, Bệnh viện đang tiến hành lập kế hoạch mua sắm các vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hoá chất xét nghiệm này sử dụng trong thời gian chờ đấu thầu bổ sung tại bệnh viện;

Để có cơ sở xây dựng giá kế hoạch, Bệnh viện kính mong các công ty quan tâm gửi báo giá các mặt hàng vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm theo Danh mục mặt hàng, số lượng như Phụ lục đính kèm.

Các Công ty gửi báo giá ghi rõ “Báo giá Vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm” và gửi về Bộ phận Văn thư của Bệnh viện chậm nhất đến ngày 25/9/2023.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các công ty;
- Website BV;
- Phòng VT-TBYT;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Thiều

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ TIÊU HAO CẦN THIẾT XIN MUA PHỤC VỤ CÔNG
TÁC KHÁM CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NGÃI
TRONG THỜI GIAN CHỜ ĐẦU THẦU BỔ SUNG (DỪNG ĐẾN THÁNG 3/2024)

(Đính kèm Thông báo số 1450 /TB-BVĐK ngày 14 /9/2023)

STT	Tên vật tư y tế	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Phim X quang kỹ thuật số DI - HL hoặc tương đương	35cm x 43cm, sử dụng tương thích với máy in phim Drypix 4000	Tấm	30.000	
2	Băng thun 3 móc	10cm x 4m (không tính độ giãn)	Cuộn	4.200	
3	Rọ lấy sỏi	Cỡ 3Fr, 4 cạnh, dài khoảng 90cm, đầu xoắn	Cái	20	
4	Đai xương đòn	Số 5,6,7,8	Cái	304	
Tổng cộng: 04 mặt hàng					

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC HÓA CHẤT, HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM CẦN THIẾT XIN MUA PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH TRONG THỜI GIAN CHỜ ĐẦU THẦU BỔ SUNG (DỪNG ĐẾN THÁNG 3/2024)

(Đính kèm Thông báo số 1450 /TB-BVĐK ngày 14 /9/2023)

STT	Tên hóa chất	Đặc điểm kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Cồn 96°	96 độ, dạng lỏng.	Lít	3.000	
2	Test chẩn đoán viêm dạ dày ruột trong nội soi (H. Pylori test)	Test Helicobacter pylori (Nội soi dạ dày)	Test	800	
3	Que thử đường huyết tại giường	Vùng đo: từ ≤ 10 đến ≥ 600 mg/dL (từ ≤ 0.6 đến ≥ 33.3 mmol/L) - Thẻ tích mẫu: 0.9 μ l.	Test	6.000	
4	BILIRUBIN (DIRECT)	Độ tuyến tính: $\geq 137 \mu\text{mol/l}$ (81.1 mg/l); Độ nhạy: $\leq 1.42 \mu\text{mol/l}$. Hộp: R1 2x30ml, R2a 8x4ml, R2b 1x2ml	Hộp	3	
5	Creatinin	Dải đo: từ ≤ 5 đến $\geq 2200 \mu\text{mol/L}$; phương pháp: Jaffe Kinetic. Hộp 4 x51ml + 4 x51ml	Hộp	10	
6	Đĩa kháng sinh đồ các loại	Thực hiện thử nghiệm phát hiện nhạy cảm các loại kháng sinh. 5x50đĩa /hộp	Hộp	22	
7	HCV PCR Định lượng	Có số lưu hành trang thiết bị chẩn đoán in vitro của Bộ Y tế còn hiệu lực. - Bộ sinh phẩm xét nghiệm định lượng virus HCV bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR. - Bộ sinh phẩm gồm: Chứng âm, chứng dương, chất chuẩn, master mix, sinh phẩm tách chiết RNA (không dùng máy tách chiết), PCR tube, sinh phẩm tổng hợp cDNA (nếu thực hiện 2 bước) - Tích hợp chứng nội để loại bỏ âm tính giả trong quá trình xét nghiệm. - Phù hợp cho máy Realtime PCR Stratagene MX3005P - Độ nhạy: từ 100 copies/phản ứng; Độ đặc hiệu: 100%.	Test	100	
8	Ortho-phthalaldehyde	Công thức là $\text{C}_6\text{H}_4(\text{CHO})_2$ hay 1,2-benzenedicarboxaldehyde. Dung dịch 0.55% OPA màu xanh dương, trong suốt, pH 7.5; Can 3 - 5 lít	Lít	615	
9	Cocopropylene Diamine hoặc tương đương	Dung dịch khử khuẩn mức độ trung bình cho dụng cụ y tế chứa 20% kl/kl Cocopropylene Diamine. Can 5 lít	Can	8	

STT	Tên hóa chất	Đặc điểm kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
10	Glycerin 500 ml	Hoá chất Glycerin. Lọ 500 ml	Lọ	24	
11	Muối viên tinh khiết	Dạng muối viên. Bao 25kg	Kg	1.500	
12	Dầu Parafin	chất lỏng có độ trơn, trong suốt	Chai	20	
13	Test hóa học kiểm soát tiệt trùng EO 1251 hoặc tương đương	Thiết kế dạng que giấy dài có vạch mực chỉ thị hóa học. Vạch mực chỉ thị sẽ chuyển màu từ đỏ sang màu xanh lá sau khi qua quá trình tiệt khuẩn nhiệt độ thấp với khí Ethylen Oxide.	Miếng	480	
14	Than hoạt tính	Bột than hoạt tính	Kg	4	
15	Hóa chất sát khuẩn Anios hoặc tương đương	Chất hoạt động bề mặt không ion, hoạt chất bôi trơn, chất bảo quản, không chứa silicone. Chai 1 lít	Chai	4	
16	Hematoxylin	Thuốc nhuộm tiêu bản.	Chai	2	
17	Bộ thuốc nhuộm Gram	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Gram. Bao gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là CrystalViolet, Lugol, Alcohol và Safranin	Bộ	2	
18	Acid peracetic + hydrogen peroxide + acetic acid	Dạng lỏng. Thành phần: 0,12-0,14% peracetic acid + 2,4-2,6% hydrogen peroxide + 4,8-5,2% acetic acid. Can 2-5 l	Can	13	
19	Hóa chất sát khuẩn bề mặt dùng cụ Surfa'safe hoặc tương đương	0,14% didecyldimethylammonium chloride + 0,096% Polyhexamethylene biguanide hydrochloride .	Chai	32	
Tổng cộng: 19 mặt hàng					

